

Số: 220/2020/QĐST-HNGD

Ninh Kiều, ngày 22 tháng 09 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 443/2020/TLST-HNGD ngày 01 tháng 09 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông **Lê Văn Th**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 030 đường P, KP 06, khóm M, thị trấn M2, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Bà **Đỗ Thanh H**, sinh năm 1984

Địa chỉ: 54/5 đường N, phường T, quận N, Thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 09 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Văn Th và bà Đỗ Thanh H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Lê Đỗ Hằng V (Nữ), sinh ngày 27/02/2009 và Lê Trương Gia H (Nam), sinh ngày 13/11/2013. Sau khi ly hôn các bên thống nhất giao cháu V và cháu H

cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Th. Không ai có quyền ngăn cản ông Th thực hiện các quyền này.

- Về tài sản chung: Ghi nhận lời trình bày của ông Th, bà H là ông bà không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của ông Th, bà H là ông bà không có nợ chung. Nếu sau này phát sinh tranh chấp giữa người khác với ông Th, bà H và có đơn kiện sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông Th, bà H thống nhất bà H tự nguyện chịu và được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 002880 ngày 30 tháng 07 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Ông Th và bà H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.Ninh Kiều;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Tho,
huyện Cao Lãnh; Đồng Tháp
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Tiên